

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TB-THADS

Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản (lần 2)

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 65/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;

Căn cứ Biên bản về việc tự nguyện giao tài sản để thực hiện nghĩa vụ trả tiền ngày 19 tháng 11 năm 2024 của bà Võ Thị Bạch Yến và bà Đồng Thị Hoàng Phương;

Căn cứ Hợp đồng sửa đổi hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 76.1/25/HDDV-DGTS.ĐN ngày 19 tháng 8 năm 2025 giữa Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam và Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quy chế cuộc đấu giá số 76.1/2025/QC-ĐN ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam.

Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Đồng Nai thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá hợp danh Đông Nam.

Trụ sở: 56 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, TP. HCM

Chi nhánh Đồng Nai: số 124/137 đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai.

2. Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất có tổng diện tích yêu cầu đấu giá là 13.370,6m² (trong đó phần diện tích không công nhận là 135,3m²) thuộc thửa đất số 205,207,40, tờ bản đồ số 18 và thửa 260 tờ bản đồ 19 tại xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Nay là xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) và tài sản gắn liền với đất, gồm :

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 7.323m² thuộc thửa đất 260, tờ bản đồ 19 (Nay là tờ bản đồ số 154 xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 195353 do UBND huyện Tân Phú cấp ngày 23/7/2007 đứng tên ông Nguyễn Văn Thái và bà Hà Thị Hạt, cập nhật thay đổi cho bà Võ Thị Bạch Yến ngày 23/2/2008.

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 1.135m² thuộc thửa đất 205, tờ bản đồ 18 (Nay là tờ bản đồ số 153, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 091653 do UBND huyện Tân Phú cấp ngày 29/7/2009 đứng tên ông Nguyễn Thành Sang và bà Thân Thị Thuận, cập nhật thay đổi cho bà Võ Thị Bạch Yến ngày 24/9/2009.

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 1.307,6m² thuộc thửa đất 207, tờ bản đồ 18 (Nay là tờ bản đồ số 153, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 160945 do UBND huyện Tân Phú cấp ngày 26/10/2009 đứng tên ông Nguyễn Thành Sang và bà Thân Thị Thuận, cập nhật thay đổi cho bà Võ Thị Bạch Yến ngày 9/12/2009.



+ Quyền sử dụng đất có diện tích 3.605,0m² thuộc thửa đất 40, tờ bản đồ 18 (Nay là tờ bản đồ số 153, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 093980 do UBND huyện Tân Phú cấp ngày 24/6/2009 đứng tên bà Võ Thị Bạch Yến.

Đặc điểm tài sản:

Theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Biên bản về việc tự nguyện bàn giao tài sản để thi hành nghĩa vụ trả tiền ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú ; Trích lục bản đồ địa chính số 186/2025 được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Tân Phú ký ngày 09/6/2025 ; Chứng thư thẩm định giá số 288/2025/330 ngày 20/5/2025 của Công ty cổ phần thẩm định giá Đồng Tiến thì tài sản có đặc điểm :

Quyền sử dụng đất 1 :

- Thửa đất số : 260 Tờ bản đồ : 19 (Nay là tờ bản đồ số 154 xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai)
- Địa chỉ thửa đất: xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
- Diện tích: 7.323,0m². Trong đó diện tích được cấp 7.323,0m². Không được cấp: 0,0 m²
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: ONT 150m². CLN 5.173m² SKC 2000m²
- Thời hạn sử dụng: ONT Lâu dài. CLN đến ngày 25/8/2047. SKC đến 01/2060
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSDĐ.

Quyền sử dụng đất 2 :

- Thửa đất số : 205 Tờ bản đồ : 18 (Nay là tờ bản đồ số 153, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai)
- Địa chỉ thửa đất: xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
- Diện tích: 1.135,0m². Trong đó diện tích được cấp 1.066,3m². Không được cấp: 68,7 m²
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng 1.066,3m² Sử dụng chung không
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.
- Thời hạn sử dụng: đến ngày 18/9/2046.
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSDĐ.
- Diện tích 68,7m² không cấp đất giao thông không kinh doanh.

Quyền sử dụng đất 3 :

- Thửa đất số : 207 Tờ bản đồ : 18 (Nay là tờ bản đồ số 153, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai)
- Địa chỉ thửa đất: xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
- Diện tích: 1.307,6m². Trong đó diện tích được cấp 1.241,0m². Không được cấp: 66,6 m²
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng 1.241,0m² Sử dụng chung không
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm 741m². Đất SKC 500m²
- Thời hạn sử dụng: CLN: đến ngày 18/9/2046. SKC: đến 01/2060
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSDĐ.
- Diện tích 66,6m² không cấp đất giao thông không kinh doanh.

Quyền sử dụng đất 4 :

- Thửa đất số : 40 Tờ bản đồ : 18 (Nay là tờ bản đồ số 153, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai)

- Địa chỉ thửa đất: xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
- Diện tích: 3.605,0m².
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng 3.605,0m² Sử dụng chung không
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm 2.105m². Đất SKC 1.500m².
- Thời hạn sử dụng: CLN: đến ngày 15/10/2043. SKC: đến 01/2060
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSDĐ.
- Thửa đất nằm trong quy hoạch đất trồng cây lâu năm.

Tài sản gắn liền với đất:

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế kỹ thuật	Số lượng
	Công trình xây dựng đã qua sử dụng: Chưa được chứng nhận quyền sở hữu, người mua trúng đấu giá tự liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với các công trình xây dựng trên đất.		
1	Cổng + tường rào	Kết cấu: - Cổng chính: + Trụ cổng bê tông cốt thép + xây gạch, sơn nước số lượng 02 trụ đường kính 01,4m; cao 8m và 02 trụ đường kính 01m; cao 5m. + Cửa khung thép bọc tôn 6 x 3,3(m). - Cổng phụ: + Trụ cổng bê tông cốt thép + xây gạch, sơn nước số lượng 02 trụ 0,8 x 0,8(m), cao 5m. + Dầm bê tông cốt thép. + Cửa khung thép bọc tôn 4,8 x 3m. - Tường rào: + Móng, cột, đà kiềng và giằng bê tông cốt thép. + Tường gạch block cao 4m. * Chất lượng còn lại: 55%.	535m
2	Khu vực để đồ + khu vực căn tin	* Kết cấu: - Móng, cột bê tông cốt thép. - Vì kèo, xà gồ, mái tôn. - Tường gạch sơn nước. - Nền ceramic + gạch đất nung. * Chất lượng còn lại: 35%.	188,5m ²
3	Hồ bơi 1	Kết cấu: - Móng bê tông xi măng.	55m ²



		- Đáy bê tông cốt thép lát ceramic. - Thành bê tông cốt thép ốp ceramic. * Chất lượng còn lại: 35%.	
4	Hồ bơi 2	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Đáy bê tông cốt thép lát ceramic. - Thành bê tông cốt thép ốp ceramic. * Chất lượng còn lại: 35%	107m ²
5	Hồ bơi 3	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Đáy bê tông cốt thép lát ceramic. - Thành bê tông cốt thép ốp ceramic. * Chất lượng còn lại: 35%	707m ²
6	Quầy pha chế + nhà bếp	* Kết cấu: - Móng, cột, đà kiềng và dầm bê tông cốt thép. - Xà gồ thép, mái tôn. - Tường gạch ốp ceramic + sơn nước. - Trần nhựa + thạch cao. - Nền gạch đất nung. - Khu bếp: + Thành xây gạch. + Kệ bếp bê tông cốt thép, mặt kệ ốp ceramic. + Chậu rửa inox. * Chất lượng còn lại: 35%	138m ²
7	Nhà chòi tròn	* Kết cấu: - Móng, đà kiềng, cột và dầm bê tông cốt thép. - Vỉ kèo, giằng thép hình. - Xà gồ thép, mái tôn. - Nền ceramic. * Chất lượng còn lại: 55%	379,9m ²
8	Nhà bán vé	Kết cấu: - Móng, cột gạch. - Xà gồ thép, mái tôn. - Tường gạch ốp ceramic + sơn nước. - Kệ bê tông cốt thép, mặt kệ ốp ceramic. - Nền ceramic.	8,3m ²

		* Chất lượng còn lại: 35%.	
9	Nhà vệ sinh (cạnh nhà pha chế)	* Kết cấu: - Móng, cột gạch. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Tường gạch ốp ceramic + sơn nước. - Nền ceramic. - Xí xôm. * Chất lượng còn lại: 35%	10,5m ²
10	Khu vệ sinh + nhà tắm (cạnh nhà vui chơi)	* Kết cấu: - Móng, đà kiềng, cột và dầm bê tông cốt thép. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Tường gạch ốp ceramic + sơn nước. - Nền gạch terrazzo + ceramic. - Xí xôm. * Chất lượng còn lại: 40%	53,9m ²
11	Nhà vui chơi	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Cột, vì kèo và giằng thép hình. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Tường gạch cao 0,4m. - Nền xi măng. * Chất lượng còn lại: 40%	493,5m ²
12	Nhà hang đá	* Cấu trúc: Nhà 01 trệt + 01 lầu. * Kết cấu: - Móng, đà kiềng, cột và sàn bê tông cốt thép. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Tường gạch trang trí giả đá. - Nền gạch con sâu. - Cầu thang: Mặt bậc gạch, trát vữa, lan can tay vịn bên tông cốt thép. * Chất lượng còn lại: 55%.	120m ²
13	Nhà cho thuê	* Cấu trúc: Nhà 01 trệt + 01 lầu. * Kết cấu: - Móng, đà kiềng, cột và sàn bê tông cốt thép. - Xà gỗ thép, mái tôn. Trần thạch cao. - Tường gạch dày 100 + 200(mm), sơn nước: - Nền ceramic. - Cửa gỗ. - Cầu thang: Mặt bậc gạch, trát vữa, lan can tay vịn bên	621m ²



		tông cốt thép. - Khu vệ sinh: Tường ốp ceramic, nền ceramic nhám, lavabo, xí bệt và cửa nhôm kính. * Chất lượng còn lại: 55%.	
14	Quầy bán đồ (liền kề nhà cho thuê)	* Kết cấu: - Móng gạch - Cột gạch + thép hình. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Tường gạch sơn nước. - Nền xi măng. - Cửa khung sắt + tôn. * Chất lượng còn lại: 50%	138m ²
15	Nhà vệ sinh (cạnh nhà hàng)	* Kết cấu: - Móng, cột gạch. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Tường gạch dày 100 + 200(mm), sơn nước. - Nền ceramic. - Cửa gỗ. - Khu vệ sinh: Tường ốp gạch ceramic, nền ceramic nhám, lavabo, xí bệt và cửa nhôm kính. * Chất lượng còn lại: 50%	54m ²
16	Nhà hàng	* Kết cấu: - Móng, cột gạch + bê tông cốt thép. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Trần thạch cao. - Tường gạch dày 100 + 200 (mm) + vách kính, ốp lên tường + sơn nước. - Nền ceramic. * Chất lượng còn lại: 35%.	81m ²
17	Nhà nghỉ trệt + khu phụ	* Kết cấu: - Móng, cột và sàn bê tông cốt thép. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Trần thạch cao. - Tường gạch dày 100 + 200 (mm), sơn nước. - Nền ceramic. - Cửa gỗ. - Khu vệ sinh: Tường ốp ceramic, nền ceramic nhám, lavabo, xí bệt và cửa nhôm kính. * Chất lượng còn lại: 50%.	223,8m ²
18	Nhà ở	* Kết cấu:	144m ²

		- Móng, cột, dầm và sàn bê tông cốt thép. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Trần thạch cao. - Tường gạch dày 100 +200 (mm), sơn nước. - Nền ceramic. - Cửa đi sắt kính, cửa phòng gỗ. - Khu vệ sinh: Tường ốp ceramic, nền ceramic nhám, lavabo, xí bệt và cửa nhôm kính. * Chất lượng còn lại: 60%.	
19	Nhà hội nghị	* Kết cấu: - Móng, cột gạch. - Xà gỗ thép, mái tôn. Trần thạch cao. - Tường gạch, sơn nước. - Nền ceramic. - Cửa đi, cửa sổ sắt kính. - Khu vệ sinh: Tường ốp ceramic, nền ceramic nhám, lavabo, xí bệt và cửa nhôm kính. * Chất lượng còn lại: 50%.	315m ²
20	Mái che (trước nhà hội nghị)	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Cột thép hình. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Nền gạch đất nung. * Chất lượng còn lại: 40%.	63m ²
21	Mái che 1	* Kết cấu: - - Móng bê tông xi măng. - Cột thép hình. - Xà gỗ thép, mái tôn. - Nền gạch đất nung. * Chất lượng còn lại: 50%	144m ²
22	Hệ cống + hang rào	* Kết cấu: - Cống chính + Trụ cống xây gạch + bê tông cốt thép cao 4m, số lượng 02 trụ. + Cửa khung sắt + lưới sắt trang trí có kích thước 4,8m x 4,2m. - Cống phụ:	29,5m



		+ Trụ công bê tông cốt thép + xây gạch, sơn nước số lượng 02 trụ 0,8 x 0,8(m), cao 5m. + Dầm bê tông cốt thép. + Cửa khung thép bọc tôn 4,8 x 3m. - Hàng rào: + Đoạn 1 dài 5,5m: Tường gạch block cao 0,5m, trên khung sắt hộp cao 2m. + Đoạn 2 dài 12m: • Móng, cột và đà kiềng bê tông cốt thép. • Tường xây cao 0,6m trên khung sắt hộp cao 2m. * Chất lượng còn lại: 50%.	
23	Mái che 2	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Cột thép hình. - Xà gồ thép, mái tôn. - Nền gạch đất nung. * Chất lượng còn lại: 45%	112m ²
24	Hồ điều tiết	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Đáy bê tông cốt thép. - Thành bê tông cốt thép cao 0,45m. - Quét chống thấm. * Chất lượng còn lại: 50%	223m ²
25	Trụ điện	* Kết cấu: - Móng bê tông xi măng. - Đà cản bê tông cốt thép. - Trụ bê tông cốt thép cao 12m. * Chất lượng còn lại: 40%.	3 trụ
	Cây xanh		
1	Cau kiểng	Đường kính gốc trung bình Ø 300mm, cao trung bình khoảng 8m. - Cây đang phát triển bình thường	15
2	Xoài	Đường kính gốc trung bình Ø 200mm, cao trung bình khoảng 5m. - Cây đang phát triển bình thường	9
3	Phượng	Đường kính gốc trung bình Ø 350mm, cao trung bình khoảng 7m. - Cây đang phát triển bình thường	24

4	Bàng thái	Đường kính gốc trung bình Ø 300mm, cao trung bình khoảng 7m. - Cây đang phát triển bình thường	21
5	Si	Đường kính gốc trung bình Ø 250mm, cao trung bình khoảng 6m. - Cây đang phát triển bình thường	33
6	Trâm	Đường kính gốc trung bình Ø 250mm, cao trung bình khoảng 7m. - Cây đang phát triển bình thường	1
7	Lộc vùng	Đường kính gốc trung bình Ø 200mm, cao trung bình khoảng 6m. - Cây đang phát triển bình thường	3
8	Dừa	Đường kính gốc trung bình Ø 250mm, cao trung bình khoảng 7m. - Cây đang phát triển bình thường	10
9	Sung	Đường kính gốc trung bình Ø 300mm, cao trung bình khoảng 7m. - Cây đang phát triển bình thường	3
10	Thông	Đường kính gốc trung bình Ø 150mm, cao trung bình khoảng 10m. - Cây đang phát triển bình thường	4
11	Bằng lăng	Đường kính gốc trung bình Ø 200mm, cao trung bình khoảng 6m. - Cây đang phát triển bình thường	4
12	Ngọc lan	Đường kính gốc trung bình Ø 200mm, cao trung bình khoảng 8m. - Cây đang phát triển bình thường	1

Lưu ý: - Đối với các tài sản gắn liền với đất, công trình xây dựng trên đất chưa được đăng ký, người mua trúng đấu giá phải tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện và chịu mọi chi phí có liên quan.

- Đối với công trình xây dựng trên đất, trường hợp người mua trúng đấu giá muốn tháo dỡ thì phải chịu mọi chi phí tháo dỡ.

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: từ 07h30 ngày 24/9/2025 đến 17h00 ngày 26/9/2025 (trong giờ hành chính) tại nơi có tài sản địa chỉ: ấp 6, xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Nay là xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

4. Thời gian, cách thức bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá: từ 07h30 ngày 22/8/2025 đến 17h00 ngày 29/9/2025 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm, cách thức mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng liên hệ trực tiếp tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam - trụ sở chính: Số 56 Hiền Vương, Phường Phú Thạnh, TP. Hồ Chí Minh hoặc CN Đồng Nai: số 124/137 đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai để đăng ký tham gia đấu giá.

- Điều kiện tham gia đấu giá: Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, có khả năng tài chính và phù hợp với quy định của pháp luật khác có liên quan được đăng ký tham gia đấu giá, ngoại trừ những trường hợp quy định tại điểm d1, d2, d3 khoản 5 Điều 9 và khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016 sửa đổi bổ sung 2024. Khách hàng tham gia đấu giá phải cung cấp đầy đủ chứng từ đã nộp tiền đặt trước đúng thời hạn theo quy định nếu không cung cấp thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

5. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 29.869.110.609 đồng (Hai mươi chín tỷ, tám trăm sáu mươi chín triệu, một trăm mười nghìn, sáu trăm lẻ chín đồng).

Giá khởi điểm chưa bao gồm các loại thuế, phí và chi phí (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng tài sản đấu giá.

6. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá 1.000.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu đồng)/ bộ hồ sơ.

Khách hàng đã mua hồ sơ mời tham gia đấu giá không được hoàn trả lại tiền trong bất kỳ trường hợp nào.

- Tiền đặt trước (20% giá khởi điểm): 5.973.822.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn đồng).

+ Mọi chi phí liên quan đến việc chuyển khoản nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do Người đăng ký tham gia đấu giá chịu.

+ Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, Người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016 sửa đổi bổ sung 2024, Người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá và không thuộc trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016 sửa đổi bổ sung 2024 sẽ được hoàn trả tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận.

Thời gian nộp tiền đặt trước:

Thời gian nộp tiền đặt trước từ 07h30 ngày 22/8/2025 đến 17h00 ngày 29/9/2025.

Tiền đặt trước nộp vào tài khoản:

Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam

Số tài khoản: **7500001333355555** mở tại Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai.

Nội dung: **“Tên khách hàng đăng ký tham gia”** nộp tiền đặt trước **“HĐ số 76.1/25.ĐN TS xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai”**

Lưu ý: Khách hàng nộp tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước hợp lệ phải được **“PHÁT SINH CÓ”** trong tài khoản Ngân hàng của Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam đã cung cấp cho khách hàng đến 17h00 ngày 29/9/2025 Phí chuyển khoản tiền đặt trước (nếu có) do Người đăng ký tham gia đấu giá chịu.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian tổ chức đấu giá tài sản: vào lúc **09h 00 ngày 02/10/2025.**
- Địa điểm: Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8, Đồng Nai. Địa chỉ: số 179 đường Nguyễn Tất Thành, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Tùy thuộc vào điều kiện đáp ứng của địa điểm tổ chức đấu giá, tình hình triển khai phiên đấu giá, Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam có thể thay đổi địa điểm tổ chức phiên đấu giá sau khi đã hết hạn tiếp nhận hồ sơ và nộp tiền đặt trước cho phù hợp với tình hình thực tế và sẽ thông báo đến người tham gia đấu giá đủ điều kiện.

8. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- + Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá
- + Bước giá: Tối thiểu 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- + Phương thức đấu giá: Trả giá lên

Tổ chức, cá nhân, có nhu cầu mua đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam - trụ sở chính: Số 56 Hiền Vương, Phường Phú Thạnh, TP. Hồ Chí Minh hoặc CN Đồng Nai: số 124/137 đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai để đăng ký tham gia đấu giá. Điện thoại: 08.88154369 – 0251.6513.502

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

(Lưu ý: Thông báo này thay cho giấy mời tham gia cuộc đấu giá)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Tân Phú;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Đồng Nai;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Đồng Nai;
- Cổng thông tin điện tử Cục quản lý Thi hành án dân sự;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Thị Cẩm Lệ